

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 9 - 2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Cảnh Tứ.
2. Ông Hoàng Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm B, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 2, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm B, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 7 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 10 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Sau ngày kết hôn, chị A, anh K chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 04 năm, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh K đã nhiều lần đánh đập chị A vô cớ. Năm 2014, anh K đi lao động xuất khẩu tại Malaysia đến tháng 1 năm 2017 anh K về nước. Sau khi anh K về nước được một thời gian ngắn, giữa chị A và anh K lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ cuối năm 2017, chị A đã bỏ về bên ngoại sống, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ kể từ đó cho đến nay. Nay chị A không còn tình cảm với anh K nữa nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Quốc T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2011 và Nguyễn Thị Trà L, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013. Nếu ly hôn, hiện nay cháu T đang ở với anh K nên chị A đề nghị Tòa án giao cháu T cho anh K trực tiếp nuôi; chị A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu L. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08 tháng 8 năm 2018, anh Nguyễn Văn K thống nhất như lời trình bày của chị Hoàng Thị A về thời gian kết hôn, thủ tục kết hôn và thời gian xảy ra mâu thuẫn. Theo anh K, nguyên nhân mâu thuẫn là do khoảng đầu năm 2014, anh K đi lao động xuất khẩu tại Malaysia cho đến tháng 11 năm 2017 mới về nước, trong thời gian đó anh K nghe tin ở nhà chị A có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Anh K đã điện thoại, nhắn tin khuyên nhủ chị A để giữ hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, kể từ ngày anh K về nước, vợ chồng chung sống với nhau chỉ được ít ngày, sau đó do chị A vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi, thích sống tự do, anh K khuyên nhủ thì chị A tỏ thái độ khó chịu, bỏ bê công việc gia đình nên dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn trầm trọng

nhất là ngày 26 tháng 12 năm 2017 (âm lịch), thời điểm đó gia đình anh K tổ chức tất niên cuối năm nhưng chị A không có mặt, anh K gọi điện nhiều lần nhưng không được do máy bận. Qua theo dõi, anh K biết được chị A gọi điện, nói chuyện, tâm sự với người đàn ông khác nên khi chị A về anh K yêu cầu đưa máy điện thoại của chị A để anh K kiểm tra thì chị A không đồng ý nên dẫn đến vợ chồng xảy ra xô xát, anh K có tát chị A mấy cái. Đến ngày 30 tháng 12 năm 2017 (âm lịch) chị A lấy có xin phép anh K để về nhà bố mẹ chị A chơi nhưng sau đó thì chị A ở lại bên ngoại luôn mà không quay về với anh K nữa. Anh K đã nhiều lần gọi điện, trực tiếp đến gặp chị A để khuyên nhủ chị A quay về nhưng chị A không đồng ý. Nay chị A yêu cầu ly hôn thì anh K mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ vì anh K vẫn còn tình cảm với chị A. Nhưng nếu chị A vẫn cương quyết ly hôn thì anh K cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn K thống nhất vợ chồng có 02 con chung đúng như chị Hoàng Thị A trình bày. Nếu ly hôn anh K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quốc T, giao cháu Nguyễn Thị Trà L cho chị A trực tiếp nuôi. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn K cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, cháu Nguyễn Văn T trình bày: cháu T có nguyện vọng được ở với anh Nguyễn Văn K.

Anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh K vắng mặt không có lý do. Chị Hoàng Thị A đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh K.

Tòa án đã xác minh tại xóm B, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và lấy lời khai người làm chứng anh Nguyễn Văn H về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K. Kết quả phản ánh: Quá trình chung

sống giữa chị A và anh K có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh K nghi ngờ chị A có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên dẫn đến có lần giữa anh K và chị A đã xảy ra xô xát. Ngày 30 tháng 12 năm 2017 (âm lịch) chị A đã bỏ về bên ngoại sinh sống cho đến nay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hoàng Thị A ly hôn anh Nguyễn Văn K. Giao cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2011 cho anh K trực tiếp nuôi; giao cháu Nguyễn Thị Trà L, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013 cho chị A trực tiếp nuôi. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung, nợ chung: Chị A, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn (chị Hoàng Thị A) yêu cầu Toà án giải quyết về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn; bị đơn (anh Nguyễn Văn K) cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2

Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Kim.

[2] Về nội dung: - Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K thừa nhận: vợ chồng chị A, anh K đã sống ly thân từ cuối năm 2017 (âm lịch) cho đến nay. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cũng như người làm chứng phản ánh: Quá trình chung sống giữa chị A và anh K đã xảy ra xô xát, có lần anh K còn tát chị A. Tại bản tự khai ngày 08 tháng 8 năm 2018, anh K cho rằng anh K đang còn tình cảm với chị A nên mong muốn được đoàn tụ. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, anh K không có thiện chí để Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ. Chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh K.

Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị A được ly hôn anh K theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2011 và Nguyễn Thị Trà L, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013. Cháu T có nguyện vọng được ở với anh K, anh K đang trực tiếp nuôi cháu T và cũng có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu T. Chị A đang trực tiếp nuôi cháu L và cũng có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu L. Để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển về mọi mặt của các cháu, cần giao cháu T cho anh K trực tiếp nuôi, giao cháu L cho chị A trực tiếp nuôi. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế

quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con được quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị A được ly hôn anh Nguyễn Văn K.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2011 cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi; giao cháu Nguyễn Thị Trà L, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013 cho chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án chị A đã nộp theo Biên lai số 0004306

ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Huyền